

Số: 90 /BC-CTLNNS

Ninh Sơn, ngày 12 tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO

Về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025,
phương hướng nhiệm vụ năm 2026
(từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/11/2025)

Thực hiện Văn bản số 1183/TTT-P6 ngày 11/11/2025 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo công tác PCTN,TC năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026.

Căn cứ tình hình thực hiện nhiệm vụ, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn (gọi tắt là Công ty) báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026, như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

1.1. Công tác phổ biến, quán triệt, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC) và cải cách tư pháp.

Cấp ủy, Ban Giám đốc Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng Kế hoạch, Chương trình phòng, chống tham nhũng với nội dung tập trung vào các lĩnh vực dễ sai phạm, ban hành các văn bản chỉ đạo, phối hợp cùng các Tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng như: Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018, các văn bản của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng. Triển khai, quán triệt đến toàn thể CNV, người lao động các văn bản liên quan: Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; gắn công tác

phòng, chống tham nhũng với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự chuyển biến, tự chuyên hóa trong nội bộ. Quán triệt, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị, quy định và các văn bản hướng dẫn có liên quan trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025.

Công tác chỉ đạo, triển khai việc thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030, Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực luôn được duy trì, đẩy mạnh, khẳng định mạnh mẽ quyết tâm phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Chi bộ, Công ty và được đảng viên, đoàn viên và người lao động đồng tình ủng hộ, đánh giá cao, góp phần quan trọng trong việc giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, làm trong sạch bộ máy của đơn vị.

1.2. Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác nội chính, PCTNTC, cải cách tư pháp ở địa phương.

Trong kỳ báo cáo, Chi bộ, Công ty đã xây dựng, ban hành các văn bản đề lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, cụ thể:

- Kế hoạch số 07/KH-CTLNNS ngày 22/01/2025, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025.

- Kế hoạch số 10/KH-CTLNNS ngày 05/02/2025, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) về phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2025.

- Kế hoạch số 11/KH-CTLNNS ngày 05/02/2025, chuyển đổi vị trí công tác đối với người lao động năm 2025 theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

- Kế hoạch số 13/KH-CTLNNS ngày 05/02/2025, thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích năm 2025.

- Kế hoạch số 24/KH-CTLNNS ngày 12/3/2025, tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ trong năm 2025.

- Kế hoạch số 25/KH-CTLNNS ngày 12/3/2025, tự kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025.

- Kế hoạch số 28/KH-CTLNNS ngày 27/3/2025, tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.

- Kế hoạch số 22-KH/CBLNNS ngày 11/6/2025, triển khai thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW, ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo

của Đảng đối với công tác thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành pháp luật của Nhà nước.

- Kế hoạch số 83/KH-CTLNNS ngày 28/07/2025, thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước” năm 2025.

- Kế hoạch số 98/KH-CTLNNS ngày 03/11/2025, triển khai thực hiện Kết luận Phiên họp thứ 27 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực về kết quả kiểm tra theo Kế hoạch số 44-KH/BCĐTW ngày 28/5/2024.

Ngoài ra, Cấp ủy, Ban Giám đốc Công ty tiếp tục chỉ đạo bộ phận chuyên môn phối hợp rà soát, tham mưu xây dựng các văn bản chỉ đạo, điều hành, khắc phục những tồn tại, hạn chế của năm trước nhằm thực hiện nghiêm công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong năm 2025 và những năm tiếp theo, như:

- Công văn số 10-CV/CBLNNS ngày 21/3/2025 về thực hiện Kết luận tại Phiên họp thứ 27 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Công văn số 06/CTLNNS-TCHC ngày 02/4/2025 triển khai thực hiện Chỉ thị 07/CT-TTg ngày 14/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án 06/CP.

- Công văn số 10/CTLNNS-TCHC ngày 20/5/2025 Về việc quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 105-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW.

- Thông báo số 28/TB-CTLNNS ngày 23/7/2025 của Công ty về việc tự tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí của Công ty năm 2025.

- Công văn số 13/CTLNNS-TCHC ngày 09/9/2025 Về việc triển khai thực hiện Kết luận chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư về công tác nội chính, PCTNLPTC và cải cách tư pháp.

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc của cấp ủy đảng đối với công tác nội chính, PCTNLPTC và cải cách tư pháp.

Cấp ủy chi bộ, Ban Giám đốc Công ty đã quan tâm chỉ đạo rà soát, xây dựng Quy chế làm việc, chương trình công tác kiểm tra, giám sát toàn khóa, hàng năm của Chi bộ phù hợp với quy định, hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đảng với nội dung kiểm tra, giám sát tập trung việc chấp hành quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, việc giữ gìn phẩm chất đạo đức lối sống, thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm gắn với việc triển khai thực hiện các chỉ thị, quy định, kết luận, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy và việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII ngày về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “

tự chuyên hóa” trong nội bộ” gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” sát với điều kiện và tình hình thực hiện nhiệm vụ của Công ty và thực hiện công khai cho các đảng viên trong Chi bộ được biết, theo dõi và thực hiện.

Kết quả trong kỳ báo cáo, Tổ kiểm tra, giám sát Chi bộ đã tham mưu, xây dựng Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2025 (Chương trình số 04-CTr/CBLNNS ngày 26/12/2024) và tổ chức kiểm tra 01 đồng chí với nội dung kiểm tra (1) Việc thực hành tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; (2) Việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Đồng thời lãnh đạo chỉ đạo Công ty triển khai công tác tự kiểm tra theo Kế hoạch số 25/KH-CTLNNS ngày 12/3/2025, Qua công tác tự kiểm tra, giám sát đơn vị không phát hiện có sai phạm.

1.4. Việc lãnh đạo, chỉ đạo xử lý các vấn đề nổi cộm, phức tạp, về an ninh, trật tự; các vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm ở địa phương.

Cấp ủy, Ban Giám đốc Công ty tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Chi đoàn), các bộ phận chuyên môn tập trung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNLPTC của Trung ương và địa phương không ngừng đẩy mạnh tinh thần, trách nhiệm của người đứng đầu Cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể và nâng cao nhận thức trong cán bộ, người lao động; chủ động tổ chức tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các sai phạm (nếu có), nhất là ngay khi có đơn thư, khiếu nại, tố cáo không để kéo dài, gây ra các vấn đề nổi cộm, phức tạp bức xúc về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; các vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

2. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Việc đánh giá, phân loại cán bộ, người lao động hàng quý được thực hiện công khai thông qua cuộc họp đánh giá của các trạm, phòng.

Thực hiện công khai, minh bạch trên một số lĩnh vực theo quy định như tài chính; công tác tổ chức, đào tạo; đầu tư; chế độ, chính sách đối với cán bộ, người lao động... Các khoản lương và phụ cấp theo lương tại Hội nghị Người quản lý và người lao động, được công khai qua Zalo nhóm. Niên yết tại bảng thông tin, trang thông tin điện tử của Công ty (<https://congtylamnghiepnhinhson.vn/>).

Các công việc của cơ quan đều được nhận, gửi thông qua phần mềm quản lý hồ sơ công việc EOffice.

2.2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Quản triệt tinh thần tiết kiệm chống lãng phí, xây dựng môi trường làm việc công bằng, minh bạch. Công ty đã tổ chức rà soát, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025 của Công ty tại Quyết định số 12/QĐ-CTLNNS ngày

03/3/2025 với tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí gắn trách nhiệm của từng bộ phận, phát huy vai trò kiểm tra, giám sát để đạt hiệu quả cao nhất.

Triển khai thực hiện đầy đủ và đồng bộ cơ chế quản lý tài chính theo chế độ quy định; thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước trong tất cả các khâu: lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý sử dụng kiểm soát chi, quyết toán kinh phí, chấp hành chế độ thanh tra, kiểm tra, kiểm toán...

2.3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Chi bộ, Công ty tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về kỷ luật, kỷ cương trong toàn đơn vị, cụ thể hóa Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc Đề án Văn hóa công vụ đề rà soát, xây dựng Nội quy, Quy chế và các văn bản có liên quan nhằm nâng cao văn hóa công vụ, góp phần hình thành phong cách ứng xử, lề lối làm việc chuẩn mực của đội ngũ cán bộ, người lao động của Công ty; đảm bảo tính chuyên nghiệp, liêm chính, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực hiện nhiệm vụ của đơn vị. Để đạt hiệu quả, thống nhất cao trong toàn đơn vị trước khi ban hành và áp dụng đều được Công ty tổ chức lấy ý kiến và niêm yết công khai tại trụ sở theo quy định, như:

- Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng đối với Người quản lý, Kiểm soát viên tại Công ty (*Quyết định số: 04/QĐ-CTLNNS ngày 10/01/2025*).

- Phân công địa bàn phụ trách của lãnh đạo, các phòng và các thành viên Ban chỉ huy phòng cháy chữa cháy rừng và truy quét chống phá rừng năm 2025 của Công ty (*Quyết định số: 10/QĐ-CTLNNS ngày 05/02/2025*).

- Rà soát, sửa đổi, ban hành Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương của Người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, Kiểm soát viên, Ban điều hành, Người lao động Công ty (*Quyết định số 79/QĐ-CTLNNS ngày 07/10/2025; Quyết định số 81/QĐ-CTLNNS ngày 27/10/2025*).

Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định công tác phòng, chống “Tham nhũng vặt” theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng chính phủ. Ngoài ra, Chi bộ, Công ty tiếp tục duy trì lắp đặt camera giám sát, hòm thư góp ý ở những vị trí nhạy cảm để đảm bảo tính minh bạch, khách quan, đồng thời góp phần ngăn chặn hành vi gây phiền hà, nhũng nhiễu. Đồng thời chỉ đạo phòng Tổ chức – Hành chính phối hợp cùng các bộ phận liên quan tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất với các nội dung trọng tâm trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, việc thực hiện chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử, nội quy, quy chế của Công ty nhằm nhắc nhở chấn chỉnh kịp thời luôn nêu cao tinh thần nêu gương, quan tâm chỉ đạo trong công tác phòng, chống tham nhũng; quán triệt nghiêm túc việc xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu bộ phận nếu để xảy ra tham nhũng.

Kết quả trong kỳ báo cáo, Công ty không có trường hợp nào vi phạm bị kỷ luật theo quy định.

2.4. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Điều 24 Luật Phòng, chống tham nhũng 2018 quy định “*Cơ quan, tổ chức, đơn vị theo thẩm quyền có trách nhiệm định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình nhằm phòng ngừa tham nhũng*”. Công ty thường xuyên rà soát, chuyển đổi vị trí công tác của nhân viên giữa các trạm QLБVR, chốt QLБVR với nhau và thường xuyên tổ chức đánh giá công tác chuyển đổi nhằm thực hiện công tác phòng ngừa tiêu cực, cũng như tình trạng những nhiễu, gây phiền hà xảy ra trong lực lượng QLБVR với phương châm không để cán bộ, công nhân viên QLБVR ở một vị trí, địa bàn công tác trong thời gian dài việc luân chuyển, bổ nhiệm, ban hành Kế hoạch số 17/KH-CTLNNS ngày 01/3/2024 của Công ty về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với người lao động năm 2025 theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, để làm cơ sở triển khai thực hiện.

Trong kỳ báo cáo, Công ty đã thực hiện chuyển đổi 15 vị trí (Kế hoạch chuyển đổi 15 vị trí).

2.5. Kết quả thực hiện ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.

Tiếp tục rà soát, triển khai thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, bám sát chủ đề hành động chuyển đổi số của tỉnh năm 2024 là: “**Phát triển kinh tế số với 04 trụ cột: Thương mại điện tử-thanh toán không dùng tiền mặt; số hóa các ngành kinh tế; Quản trị số; Dữ liệu số, tạo động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững**”, tập trung vào các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể theo Kế hoạch số 03-KH/BCĐCDS ngày 14/3/2024 của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số Tỉnh ủy Ninh Thuận, triển khai Kế hoạch số 1423/KH-UBND ngày 02/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại Công văn số 06/CTLNNS-TCHC ngày 02/4/2025, về việc triển khai thực hiện Chỉ thị 07/CT-TTg ngày 14/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án 06/CP.

Tiếp tục triển khai, thực hiện chi, trả các chế độ chính sách, pháp luật liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, người lao động trong Công ty như chế độ trả lương, trả thưởng, thu nhập tăng thêm, tiền ăn giữa ca và các chế độ khác thông qua tài khoản ngân hàng và được công khai trên Zalo nhóm của Công ty sau khi thực hiện chi trả.

2.6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

Cấp ủy, Ban Giám đốc Công ty tiếp tục thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, triển khai đúng trình tự từ bước lập danh sách, xây dựng kế hoạch, cho đến công khai các bản kê khai, báo cáo đầy đủ các nội dung gửi về Thanh tra tỉnh theo quy định. Qua đó, các đối tượng thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập thực hiện việc kê khai nghiêm túc, công tác công khai các bản kê khai được thực hiện đúng thời gian, nội dung, đồng thời tổ chức công khai bằng hình thức niêm yết tại đơn vị với 09 bản kê khai (*kỳ kê khai năm 2024*) theo đúng quy định.

Tại kỳ báo cáo, Công ty không phát sinh đối tượng phải thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong đơn vị

Trong kỳ báo cáo, Công ty không có vụ việc có liên quan đến tham nhũng được phát hiện, cụ thể:

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: Không.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có): Không.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: Không.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: Không.

g) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong ngành Thanh tra: Không.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

Thực hiện Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 10/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước”, Cấp uỷ, Ban Giám đốc Công ty đã chủ động triển khai công tác quán triệt, phổ biến toàn bộ nội dung Đề án đến toàn thể cán bộ, đảng viên, người lao động trong toàn đơn vị, đồng thời nhấn mạnh trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, gắn kết quả thực hiện Đề án với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân và tập thể. Mỗi cán bộ, công nhân viên được yêu cầu nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; chủ động tham gia công tác giám sát, phản ánh kịp thời các biểu hiện sai phạm, thiếu minh bạch trong thực thi nhiệm vụ, qua đó đã tạo sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và đồng thuận trong toàn thể đơn vị, góp phần đưa việc thực hiện Đề án đi vào thực chất, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

Ban hành Kế hoạch số 83/KH-CTLNNS ngày 28/07/2025, xác định rõ mục tiêu, yêu cầu, phạm vi, đối tượng, phương thức triển khai thực hiện; đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban lãnh đạo, các phòng nghiệp vụ, các trạm, chốt QL BVR trực thuộc để đảm bảo công tác thực hiện Đề án được đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Xác định công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ cấp thiết, liên tục và thường xuyên. Theo đó, Công ty thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về PCTNLPTC được thực hiện thông qua các buổi sinh hoạt của Chi bộ, Công ty và tại các cuộc họp định kỳ, đột xuất của đơn vị. 100% cán bộ, người lao động được quán triệt, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tạo điều kiện để các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn Thanh niên) phát huy vai trò giám sát, phản biện và trách nhiệm được giao, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu, trong lãnh đạo, chỉ đạo; tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát chú trọng các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng; rà soát, tham mưu, đề xuất xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy định, định mức phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và pháp luật có liên quan thực hiện nhằm đem lại kết quả cao nhất.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: Không có.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm.

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của các Cấp, ngành, sở. Cấp uỷ, Ban lãnh đạo Công ty thường xuyên quan tâm và chú trọng đến công tác phòng, chống tham nhũng, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên trong việc chỉ đạo, điều hành, song song với công tác kiểm tra, đôn đốc; một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng đã phát huy được hiệu quả trong việc hạn chế phát sinh tiêu cực, tham nhũng đã đạt được những kết quả nhất định, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của từng cán bộ, người lao động. công tác phòng, chống tham nhũng đã có bước tiến quan trọng. Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng được quan tâm, thực hiện nghiêm túc, một số mặt đã có chuyển biến rõ nét như: công khai thực hiện tốt chính sách quản lý tài chính, tài sản; công tác cán bộ đã được công khai minh bạch trong tất cả các khâu như tuyển dụng, đào tạo, đề bạt và việc thực hiện công khai minh bạch về tài sản và thu nhập đúng đối tượng, đúng thời gian theo quy định. Công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát được tăng cường; công tác thông tin tuyên truyền, đổi mới về nội dung và chất lượng luôn được triển khai thường xuyên, kết hợp lồng ghép trong các buổi họp giao ban thường kỳ hằng tháng, quý của Công ty đã góp phần tích cực trong công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc.

Việc tổ chức thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng đôi khi còn lúng túng, chưa kịp thời. Công tác tự kiểm tra, kiểm tra nội bộ còn hạn chế, tâm lý ngại đấu tranh với các biểu hiện tham nhũng, tiêu cực trong một số cán bộ và người lao động trong Công ty vẫn còn do đó chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trong phát hiện, tố giác cũng như xử lý tham nhũng, tiêu cực.

Đối với việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về công khai minh bạch gắn với công tác phòng, chống tham nhũng, do điều kiện, nhiệm vụ đặc thù của Công ty, nhất là cán bộ, đảng viên các trạm QLTVR đóng ở nhiều

địa bàn, cách xa nhau, thông tin liên lạc, đi lại khó khăn nên khi tập hợp người lao động để họp quán triệt có phần khó khăn, hạn chế.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế.

Công tác phòng, chống tham nhũng là một trong những lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp, đòi hỏi sự tập trung rất cao trong chỉ đạo, điều hành cũng như sự nỗ lực thực hiện của cả hệ thống chính trị.

Một số lao động là người đồng bào dân tộc, lao động có trình độ phổ thông chưa qua đào tạo nên còn hạn chế trong việc nghiên cứu, nắm bắt, truyền đạt thông tin, do đó ít nhiều ảnh hưởng đến công tác triển khai thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG NĂM 2026

1. Tiếp tục triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên liên quan đến công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, cải cách tư pháp cho toàn thể cnv, người lao động trong toàn đơn vị thông qua các buổi sinh hoạt phổ biến giáo dục pháp luật, các cuộc họp, sinh hoạt định kỳ, thường xuyên của Chi bộ, Công ty; triển khai thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tập trung vào các giải pháp công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan, đơn vị.

2. Làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm việc phòng chống tham nhũng trong ngành, đồng thời gắn với việc thực hiện “*Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh*”. Coi công tác phòng, chống tham nhũng là một nhiệm vụ trọng tâm có tính chất thường xuyên và liên tục. Cán bộ, đảng viên và nhất là người đứng đầu cơ quan, bộ phận phải là tấm gương sáng về phẩm chất đạo đức, lối sống ‘*cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư*’. Đưa nhiệm vụ phòng chống, tham nhũng trở thành nội dung kiểm điểm trong công tác tự phê bình và phê bình.

3. Triển khai thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ; thực hiện công tác chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, người lao động phải phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; Phát huy vai trò của tổ chức đoàn thể, Ban Thanh tra nhân dân và Ủy ban kiểm tra của Chi bộ trong kiểm tra, giám sát thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, nhất là lĩnh vực thu chi tài chính, quản lý tài sản công, công tác tổ chức ... Phát huy thật sự tính dân chủ trong đơn vị; nâng cao vai trò tiên phong gương mẫu của người quản lý, đảng viên, cấp ủy đơn vị.

4. Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị nhằm phòng ngừa tham nhũng, lãng phí; chấp hành nghiêm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thường xuyên rà soát, sửa đổi các định mức, tiêu chuẩn không còn phù hợp. Trước khi ban hành cần lấy ý kiến góp ý của cán bộ, người lao động.

5. Tăng cường bồi dưỡng đạo đức, phẩm chất chính trị và trách nhiệm công việc cho Người quản lý và toàn thể Người lao động, chấn chỉnh lề lối làm việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, người lao động nhằm xây dựng đội ngũ có năng lực, phẩm chất đạo đức, kỷ cương, liêm chính. Nâng cao

vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, người đứng đầu, gương mẫu trong công tác phòng, chống tham nhũng.

6. Có biện pháp bảo vệ đối với người tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng lãng phí; kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong phòng, chống tham nhũng lãng phí để tạo sức lan tỏa trong việc phổ biến cũng như thực hiện và có chính sách bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng, lãng phí.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT


Không có đề xuất, kiến nghị.

Trên đây là báo cáo công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của Công ty kính gửi Thanh Tra tỉnh xem xét, tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Chi bộ C.ty (báo cáo);
- Giám đốc, các P. Giám đốc;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC



Phan Văn Tâm

ĐƠN VỊ: CÔNG TY TNHH MTV LÂM NGHIỆP NINH SƠN

THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC NĂM 2025

(Kèm theo Báo cáo số: 90/BC-CTLNNS ngày 12/11/2025)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	15
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTNTC		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tổ chức	Lớp	02
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTNTC	Lượt người	43
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được xuất bản	Tài liệu	0
	THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PCTNTC		
7	Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC	Cuộc	0
8	Số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC đã ban hành kết luận	Cuộc	0
9	Số đơn vị được thanh tra	Đơn vị	0
	Kiến nghị xử lý hành chính		
10	+ Tập thể	tập thể	0
11	+ Cá nhân	người	0
	Kiến nghị xử lý hình sự		
12	+ Số vụ	vụ	0
13	+ Số đối tượng	Đối tượng	0
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động		



14	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
15	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i>		
16	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	03
17	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	03
18	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	0
19	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
20	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
21	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
22	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
23	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
24	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
25	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	0
26	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
27	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
28	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
29	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
30	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	<i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
31	Số cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	15
32	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	15

<i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</i>			
33	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	0
34	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	0
35	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
36	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
37	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
38	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	0
39	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0
<i>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</i>			
40	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	0
41	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
42	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	0
43	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
43,1	<i>Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực</i>	Người	0
43,2	<i>Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập</i>	Người	0
PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ			
44	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
45	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
<i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>			
46	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0

UOI
CÔ
CH NH
HỘ TH
LÂM
NINH
SON

50	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Vụ	0
	<i>- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	vụ	0
51	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Người	0
	<i>- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	người	0
	<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i>		
52	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>		
58	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0
59	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
60	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
61	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	0
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại tố cáo</i>		
62	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
63	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>		
64	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
65	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0

Qua điều tra tội phạm			
66	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
67	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng			
68	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
69	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
70	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
71	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHŨNG			
72	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
73	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
74	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
74,1	- <i>Khiển trách</i>	Người	0
74,2	- <i>Cảnh cáo</i>	Người	0
74,3	- <i>Cách chức</i>	Người	0
XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ			
75	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
76	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0
76,1	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng</i>	Người	0
76,2	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng</i>	Người	0
76,3	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng</i>	Người	0

3229
 IG TY
 EM HUU
 ANH VI
 NGHIEP
 SON
 T. KHAN

76,4	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
77	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
78	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
79	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
80	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được		
81	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
82	Đất đai	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		
83	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
83,1	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính	Triệu	0
83,2	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp	Triệu	0
84	Đất đai	m ²	0
84,1	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính	m ²	0
84,2	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
85	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
86	Đất đai	m ²	0
	PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG NGÀNH THANH TRA (số liệu này nằm trong số liệu tổng hợp về phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị)		
87	Tổng số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
88	Tổng số đối tượng trong cơ quan thanh tra có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
89	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Vụ	0
90	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Người	0

